

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 23/01/2025.

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lệ Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thành Đền.
2. Ông Lâm Thái Hiệp.

**- Thư Hôn phiên tòa:** Ông Tô Hoàng Kha, là Thư Hôn Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Ông Dương Minh Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 252/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về “ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ánh C, sinh ngày 16/5/1997 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Chiều H, sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 10 năm 2024 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Phạm Thị Ánh C trình bày: Chị và anh H xây dựng hôn nhân vào năm 2023 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Quá trình chung sống, có một người con chung là cháu Huỳnh Phúc H, sinh ngày 24/02/2024. Hiện nay cháu H đang sống cùng tôi. Về tài sản chung và nợ chung, không có.

Quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm về vấn đề tiền bạc và giữa chị với gia đình chồng cũng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên chị và anh H thường xuyên cãi nhau khiến tình cảm vợ chồng rạn nứt không thể hàn gắn được. Chị và anh H

đã sống ly thân từ tháng 8/2024 đến nay mà không có biện pháp gì hàn gắn mối quan hệ vợ chồng.

Vì vậy, nay chị yêu cầu ly hôn với anh H. Về con chung, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu H và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, chị không yêu cầu gì khác.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 05/11/2024, chị C xác định không tiếp tục yêu cầu H cấp dưỡng nuôi con.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn anh Huỳnh Chiều H từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi mở phiên tòa xét xử, anh H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án để trình bày ý kiến, Tòa án có đến nhà anh H để tiến hành lấy lời khai nhưng không gặp anh H nên Tòa án không ghi nhận được lời khai của anh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu trình bày việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C đối với anh H. Về con chung, giao cháu Huỳnh Phúc H, sinh ngày 24/02/2024 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, chị C không yêu cầu nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung không có và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị C phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền: Chị Phạm Thị Ánh C nộp đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Chiều H. Khi khởi kiện, anh H có địa chỉ tại ấp Cây Cui, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện H thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị Phạm Thị Ánh C có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, anh Huỳnh Chiều H đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị C và anh H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Ánh C và anh Huỳnh Chiều H tự nguyện kết hôn, có đăng Hôn kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2023 ngày 15 tháng 02 năm 2023 nên hôn

nhân giữa chị C và anh H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Chị Phạm Thị Ánh C xác định quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm về vấn đề tiền bạc và giữa chị với gia đình chồng cũng xảy ra nhiều mâu thuẫn nên chị và anh H thường xuyên cãi nhau khiến tình cảm vợ chồng rạn nứt không thể hàn gắn được. Chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 8/2024 đến nay mà không có biện pháp gì hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Tại biên bản xác minh ngày 09 tháng 12 năm 2024, ông Huỳnh Thái C là cha của anh Huỳnh Chiêu H xác định “Chị C và anh H xây dựng hôn nhân vào năm 2023 và có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, có một người con chung là cháu Huỳnh Phúc H, sinh ngày 24/02/2024, hiện nay cháu H sống cùng chị C. Trong thời gian chung sống, chị C và anh H mâu thuẫn về tiền bạc nên đã sống ly thân khoảng 4 tháng nay mà không có biện pháp hàn gắn. Khi Tòa án đến tổng đạt các văn bản tố tụng thì ông có điện thoại thông báo cho anh H nhưng anh H không có ý kiến và cũng không về để giải quyết”. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân giữa chị C và anh H đã không còn hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Quá trình giải quyết vụ án, anh H biết chị C yêu cầu ly hôn nhưng không đến Tòa án trình bày ý kiến và cũng không thể hiện thiện chí mong muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị C, điều này thể hiện thông qua việc anh H biết Tòa án triệu tập nhưng có thái độ bỏ mặc không đến hòa giải và xét xử. Do đó, chị C yêu cầu được ly hôn với anh H là có căn cứ, phù hợp với quy định khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Quá trình chung sống, chị C và anh H có một người con chung là cháu Huỳnh Phúc Hưởng, sinh ngày 24/02/2024. Hiện cháu Hưởng đang sống cùng chị C. Khi ly hôn chị C yêu cầu được nuôi dưỡng, giáo dục cháu Huỳnh Phúc Hưởng, sinh ngày 24/02/2024, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc giao con cho ai nuôi là phải xem xét toàn diện, đảm bảo điều kiện cho con chưa thành niên. Từ khi ly thân đến nay, cháu H sống cùng chị C, chị C vẫn chăm sóc cháu tốt, phát triển bình thường. Đồng thời, tính đến nay, cháu H chưa đủ 36 tháng tuổi. Do vậy, cần giao cháu H cho chị C tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, chị C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Ánh C xác định quá trình chung sống, chị và anh H không có tài sản chung, nợ chung và chị C, anh H cũng không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Phạm Thị Ánh C phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Từ những phân tích trên chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, các Điều 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Ánh C với anh Huỳnh Chiêu H. Xử cho chị Phạm Thị Ánh C được ly hôn với anh Huỳnh Chiêu H.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Phúc H, sinh ngày 24/02/2024 cho chị Phạm Thị Ánh C tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Huỳnh Chiêu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Ánh C không yêu cầu anh Huỳnh Chiêu H cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Ánh C xác định không có, chị Phạm Thị Ánh C và anh Huỳnh Chiêu H đều không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

5. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Phạm Thị Ánh C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị Phạm Thị Ánh C đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007916 ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

6. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- UBND xã N, huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Lệ Thu**